

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2017/HSST

Ngày 15/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Xuân Đứng, ông Hoàng Viết Oanh

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. B tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường UBND xã C , TP. B, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 171/2017/HSST ngày 02/8/2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S; tên gọi khác: Dollar; sinh ngày: 20/11/1995; tại tỉnh: Khánh Hòa. Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Căn 05, tầng 02, khu A căn hộ H số 40 M, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1950; Con bà: Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm: 1973. Hiện đều ở: 151 đường Y, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; bị cáo chưa có vợ, con và không có anh chị em.

Ngày 26/4/2017, có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 05/5/2017 bị cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố B khởi tố về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố B, từ ngày 05/5/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***/Những người làm chứng:**

Ông Quách Đình T – sinh năm 1974

Địa chỉ: Phòng 2, tầng 12, chung cư H, số 40 M, P. K, TP. B, tỉnh Đắk Lắk.
(vắng mặt)

Ông Y W Kbuôr - sinh năm 1999

Địa chỉ: 98 đường S, P. E, TP. B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị Thanh N – sinh năm 1996

Địa chỉ: 40 đường M, P. K, TP. B, tỉnh Đắk Lắk.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn S (Dollar) bị Viện kiểm sát nhân dân Tp. B, tỉnh Đắk Lắk truy tố về hành vi phạm tội như sau:

[1]Nguyễn Văn S là đối tượng nghiện ma túy, loại thuốc lắc từ tháng 10/2016. Khoảng đầu tháng 02/2017, S chuyển đến sinh sống tại căn hộ số 05, tầng 02, khu

A căn hộ H, số 40 đường M, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình sinh sống, S có quen biết một người phụ nữ tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) thường đến phòng S chơi. Ngày 20/4/2017, M có đề nghị S bán ma túy (loại thuốc lắc và khay) cho M rồi M sẽ chia lợi nhuận lại cho S nhưng không nói rõ chia lợi nhuận như thế nào. Do chưa có việc làm và để có tiền tiêu xài cá nhân nên S đồng ý. M lấy ra 01 (một) bịch nylon trong suốt bên trong có chứa 29 (hai mươi chín) viên nén màu xanh hình tam giác và 08 (tám) gói nylon trong suốt bên trong đều chứa chất bột màu trắng. S nhận số ma túy trên và cất giấu trong phòng ở của mình tại căn hộ số 05, tầng 02, khu A căn hộ H. Khoảng 03^h00' sáng ngày 26/4/2017, có một người nam giới (không rõ nhân thân lai lịch) dùng thuê bao số 01242.506.506 gọi vào thuê bao của S số 0915.895.424 hỏi mua bốn viên “thuốc lắc” và ba bịch “khay”. S đồng ý bán, một viên thuốc lắc có giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và một bịch khay có giá 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng), tổng cộng hết là 3.900.000 đồng (ba triệu chín trăm nghìn đồng) thì người thanh niên đồng ý mua. Lúc này, S lấy một bịch nylon đựng bốn viên nén màu xanh hình tam giác và ba bịch nylon chứa chất bột màu trắng để phía sau lưng quần S đang mặc và đi xuống hầm giữ xe khu A căn hộ H để bán nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố B phát hiện bắt quả tang, thu giữ của S một bịch nylon bên trong có chứa bốn viên nén màu xanh hình tam giác ba bịch nylon chứa chất bột màu trắng. S khai nhận là ma túy (loại thuốc lắc và khay) được niêm phong theo quy định của pháp luật, kí hiệu: M1; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 101 màu đen có số Imei 1: 359737045521766, số Imei 2: 359737045521774 gắn sim thuê bao số: 0915.895.424 và số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Ngoài ra, Nguyễn Văn S còn khai nhận cất giấu ma túy tại phòng ở của mình và đã tự giác giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, một bịch nylon bên trong có chứa 25 (hai mươi lăm) viên nén màu xanh hình tam giác và 05 (năm) bịch nylon đều chứa chất bột màu trắng, được niêm phong theo quy định của pháp luật, kí hiệu: M2 .

Tại bản kết luận giám định số 246/GĐMT-PC54 ngày 02/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận.

Phong bì ký hiệu M1:

- Chất bột màu trắng có tổng khối lượng: 1,3064 gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Ketamine. Chất Ketamine nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Chất bột màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng: 1,2505 gam.

- 04 (bốn) viên nén màu xanh hình tam giác có tổng khối lượng: 0,9548 gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy MDMA. Chất MDMA nằm trong danh mục I, STT 22, nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Viên nén màu xanh hình tam giác còn lại sau giám định có khối lượng: 0,7043 gam.

Phong bì kí hiệu M2:

- Chất bột màu trắng có tổng khối lượng: 1,8783 gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Ketamine. Chất Ketamine nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Chất bột màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng: 1,7873 gam.

- 25 (hai mươi lăm) viên nén màu xanh hình tam giác có tổng khối lượng: 6,2096 gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy MDMA. Chất MDMA nằm trong danh mục I, STT 22, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Viên nén màu xanh hình tam giác còn lại sau giám định có khối lượng: 5,4692 gam.

Tại bản cáo trạng số: 198/KSĐT-HS Ngày 01/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. B, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S (Dollar) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 05 năm đến 06 năm tù.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 1,2505 gam Ketamine và 0,7043 gam MDMA còn lại sau giám định trong gói niêm phong kí hiệu M1; 1,7873 gam Ketamine và 5,4692 gam MDMA còn lại sau giám định trong gói niêm phong kí hiệu M2 số: 246/GĐMT-PC54 ngày 02/5/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 101 màu đen có số Imei 1: 359737045521766, số Imei 2: 359737045521774 gắn sim số thuê bao 0915.895.424 là công cụ dùng để liên lạc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo S số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) là tài sản riêng của S không liên quan đến hành vi phạm tội. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với S là phù hợp.

- Đối với người phụ nữ tên M bán ma túy cho S để bán và người nam giới hỏi mua ma túy, do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch. Nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tách hành vi bán trái phép chất ma túy của M và hành vi mua trái phép chất ma túy của người đàn ông gọi điện cho S ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không tranh luận gì thêm chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn S tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người biết sự việc và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận do không có việc làm, muốn có tiền tiêu xài cá

nhân và sử dụng ma túy nên Nguyễn Văn S đã mua ma túy về bán kiếm lời. Ngày 20/4/2017 Nguyễn Văn S đã mua 01 bịch nylon trong suốt bên trong có chứa 29 (hai mươi chín) viên nén màu xanh hình tam giác và 08 (tám) gói nylon trong suốt bên trong đều chứa chất bột màu trắng của người tên M chưa rõ nhân thân lại lịch. Ngày 26/4/2017 S đồng bán cho một người nam giới chưa rõ nhân thân lại lịch 4 viên thuốc lắc và 3 bịch khay với giá 3.900.000đ thì bị cơ quan thì cơ quan cảnh sát điều tra bắt quả tang thu giữ của S một bịch nylon bên trong có chứa bốn viên nén màu xanh hình tam giác ba bịch nylon chứa chất bột màu trắng. kí hiệu: M1; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 101 màu đen có số Imei 1: 359737045521766, số Imei 2: 359737045521774 gắn sim thuê bao số: 0915.895.424 và số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Ngoài ra, Nguyễn Văn S đã tự giác giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, một bịch nylon bên trong có chứa 25 (hai mươi lăm) viên nén màu xanh hình tam giác và 05 (năm) bịch nylon đều chứa chất bột màu trắng, được niêm phong theo quy định của pháp luật, kí hiệu: M2 .

[2] Tại bản kết luận giám định số 246/GĐMT-PC54 ngày 02/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận.

Phong bì ký hiệu M1: Chất bột màu trắng có tổng khối lượng: 1,3064 gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Ketamine. 04 (bốn) viên nén màu xanh hình tam giác có tổng khối lượng: 0,9548 gam.

Phong bì kí hiệu M2: Chất bột màu trắng có tổng khối lượng: 1,8783 gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Ketamine; 25 (hai mươi lăm) viên nén màu xanh hình tam giác có tổng khối lượng: 6,2096 gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy MDMA.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

*** Tại Điều 194 BLHS quy định:**

“ 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm ”

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đủ điều kiện để nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự, thủ tục nghiêm ngặt; mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Người nghiện ma túy là tự tàn phá sức khỏe, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân làm lây truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch HIV/AIDS đang là vấn nạn của toàn nhân loại. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nêu trên nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS nên cần xem xét khi lượng hình nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 1,2505 gam Ketamine và 0,7043 gam MDMA còn lại sau giám định trong gói niêm phong kí hiệu M1; 1,7873 gam Ketamine và 5,4692 gam MDMA còn lại sau giám định trong gói niêm phong kí hiệu M2 số: 246/GĐMT-PC54 ngày 02/5/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 101 màu đen có số Imei 1: 359737045521766, số Imei 2: 359737045521774 gắn sim số thuê bao 0915.895.424 là công cụ dùng để liên lạc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo S số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) là tài sản riêng của S không liên quan đến hành vi phạm tội. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn S (Dollar) phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S (Dollar) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự*

Xử phạt: Nguyễn Văn S (Dollar): 05(năm) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 26/4/2017.

[2] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 1,2505 gam Ketamine và 0,7043 gam MDMA còn lại sau giám định trong gói niêm phong kí hiệu M1; 1,7873 gam Ketamine và 5,4692 gam MDMA còn lại sau giám định trong gói niêm phong kí hiệu M2 số: 246/GĐMT-PC54 ngày 02/5/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 101 màu đen có số Imei 1: 359737045521766, số Imei 2: 359737045521774 gắn sim số thuê bao 0915.895.424 là công cụ dùng để liên lạc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo S số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) là tài sản riêng của S không liên quan đến hành vi phạm tội. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/8/2017 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự Tp. BuônMa Thuột).

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: *Áp dụng Điều 99 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Bị cáo Nguyễn Văn S (Dollar) phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh,VKSND TP.BMT;
- TAND tỉnh,Công an TP.BMT;
- CCTHA DSTP, THA phạt tù(để thi hành) ;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Anh Tuấn

